

Số: /KH-LĐLĐ

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Hướng dẫn số 69/HD-TLĐ ngày 24/11/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Chương trình); Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 21/02/2023 của UBND tỉnh về việc Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tuyên truyền, vận động để công nhân lao động tại doanh nghiệp hình thành thói quen tự học, tích cực học tập suốt đời; hỗ trợ, tạo điều kiện để công nhân lao động tại các doanh nghiệp học tập nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, hiểu biết pháp luật, kỹ năng sống, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc; phấn đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

2. Yêu cầu

- Quán triệt, triển khai, thực hiện Chương trình đến công đoàn các cấp, gắn với triển khai, thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; phát huy hiệu quả công tác phối hợp giữa Liên đoàn Lao động tỉnh với các ngành liên quan trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo nghiêm túc, thường xuyên, hiệu quả; hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Chương trình; cuối năm 2025 sơ kết, cuối năm 2030 tổng kết Chương trình.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp; tăng cường tuyên truyền, vận động để công nhân lao động tại doanh nghiệp hình thành thói quen và ý thức tự học, tích cực học tập suốt đời; hỗ trợ, tạo điều kiện để công nhân lao động tại các doanh nghiệp học tập nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường và đổi mới ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, tiếp cận hệ thống giáo dục mở, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu chính trị, pháp luật: Phân đầu đến năm 2025 đạt 70%, đến năm 2030 đạt 90% công nhân lao động tại các doanh nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công nhân lao động gắn với những nội dung lý luận về chức năng, nhiệm vụ của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: Số lượng công nhân lao động được tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của pháp luật lao động, pháp luật công đoàn, chức năng, nhiệm vụ của giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn.

2.2. Mục tiêu về kỹ năng nghề nghiệp: Phân đầu đến năm 2025 đạt 50%, đến năm 2030 đạt 80% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: Số lượng công nhân lao động mới tuyển dụng được doanh nghiệp đào tạo nghề ngắn hạn; công nhân lao động được tuyên truyền, vận động tham gia các hình thức bồi dưỡng kiến thức, kèm cặp, nâng cao tay nghề.

2.3. Mục tiêu kỹ năng sống: Phân đầu đến năm 2025 đạt 50%, đến năm 2030 đạt 75% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập các nội dung giáo dục kỹ năng sống.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: Số lượng công nhân lao động được phổ biến một hoặc nhiều kỹ năng sống như: tác phong lao động công nghiệp; kỹ năng ứng xử văn hóa; tham gia giao thông an toàn; tự chăm sóc sức khỏe; phòng, chống tệ

nạn xã hội; xây dựng gia đình hạnh phúc, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cái...

2.4. Mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số: Phân đầu đến năm 2025 đạt 40%, đến năm 2030 đạt 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp được phổ biến về công nghệ thông tin, công nghệ số.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: Số lượng công nhân lao động biết cách sử dụng internet để tìm kiếm thông tin, học tập trực tuyến, tìm đọc các tài liệu tuyên truyền của tổ chức công đoàn đăng tải trên nền tảng internet, mạng xã hội, tương tác trên mạng xã hội hiệu quả, an toàn.

2.5. Mục tiêu mô hình học tập: Phân đầu đến năm 2025 đạt 30%, đến năm 2030 đạt 50% công nhân lao động tại các doanh nghiệp đạt danh hiệu “Công dân học tập” do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Danh hiệu Công dân học tập thực hiện theo Quyết định số 244/QĐ-KHVN ngày 28/7/2022 của Hội Khuyến học Việt Nam ban hành Bộ tiêu chí và Hướng dẫn đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030 và chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh (có phụ lục gửi kèm).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về học tập suốt đời, góp phần xây dựng xã hội học tập

- Đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, phổ biến, đảm bảo phù hợp với điều kiện của công nhân lao động, nhất là công nhân lao động tại các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, người sử dụng lao động và công nhân lao động về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

- Tổ chức biên soạn tài liệu về học tập suốt đời cho công nhân lao động;

- Cung cấp tài liệu có liên quan về nội dung học tập suốt đời cho công nhân lao động; tuyên truyền, vận động công nhân lao động tham gia các hoạt động học tập suốt đời; tổ chức tập huấn về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, vận động cho cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn cơ sở tham gia các hoạt động học tập suốt đời.

- Hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hằng năm; tuyên truyền, phổ biến, vận động công nhân lao động phấn đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương công nhân lao động và con công nhân lao động hiếu học; nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay trong tổ chức hoạt động học tập suốt đời, xây dựng mô hình học tập suốt đời trong công nhân lao động.

2. Triển khai các biện pháp hỗ trợ công nhân lao động được học tập thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời

Công đoàn vận động, đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho việc khuyến khích, hỗ trợ cho công nhân lao động được tham gia học tập, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; tạo điều kiện tốt nhất để công nhân lao động được tham gia học tập suốt đời.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, phương thức học tập; đẩy mạnh đào tạo từ xa, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật; chủ động phối hợp với các doanh nghiệp để đa dạng, linh hoạt trong đào tạo nâng cao tay nghề, kỹ năng nghề cho công nhân lao động; gắn kết đào tạo nghề theo địa chỉ, đa dạng các hình thức đào tạo, khuyến khích phương thức tự học để giúp công nhân lao động học tập, nâng cao trình độ tay nghề.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động; đổi mới, sáng tạo các mô hình hoạt động và nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ học tập suốt đời, hỗ trợ công nhân lao động đến tham gia sinh hoạt và học tập.

4. Tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động, các hoạt động hỗ trợ thúc đẩy học tập suốt đời trong công nhân lao động

- Đẩy mạnh các cuộc vận động học tập nâng cao kiến thức chuyên môn, pháp luật, kỹ năng sống trong công nhân lao động; xây dựng, duy trì thói quen đọc sách và tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân với thông điệp “Học tập suốt đời - cơ hội có việc làm bền vững”.

- Phát động thi đua học tập, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp gắn với thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo” trong công nhân lao động; tiếp tục triển khai phong trào ôn lý thuyết, luyện tay nghề, các cuộc thi thợ giỏi, “Bàn tay vàng”; hỗ trợ công nhân lao động có điều kiện thuận lợi tham gia học tập như: bổ sung sách, báo, tờ gấp, tờ rơi, các ấn phẩm truyền thông trên các nền tảng và môi trường công nghệ mới.

- Thực hiện đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động để đưa nội dung nâng cao trình độ học vấn, tay nghề cho công nhân lao động vào thỏa ước lao động tập thể, các quy chế, quy định của đơn vị, doanh nghiệp.

- Đưa nội dung học tập suốt đời cho công nhân lao động thành tiêu chí trong xét Bảng xếp hạng “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động”, chương trình đánh giá, xếp hạng các doanh nghiệp tiêu biểu hằng năm.

5. Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành, các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp nhằm thúc đẩy hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp trong việc tổ chức cho công nhân lao động học tập kiến thức pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống, những nội dung lý luận cơ bản về giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn...

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với người sử dụng lao động trong việc tuyên truyền, vận động và hỗ trợ, tạo điều kiện để công nhân lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo mục III tại Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; chỉ đạo các cấp công đoàn tổ chức triển khai thực hiện Chương trình gắn với triển khai các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của ngành, địa phương, đơn vị.

1.1. Ban Tuyên giáo - Nữ công

- Tham mưu Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn các cấp tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình.

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử, mạng xã hội về nội dung, quá trình triển khai, thực hiện và kết quả của Chương trình.

- Tổ chức điều tra, khảo sát về tình hình, nhu cầu học tập của công nhân lao động để có các hình thức, biện pháp tuyên truyền phù hợp, hiệu quả; tham

mưu biên soạn, cung cấp tài liệu tuyên truyền về học tập suốt đời cho công nhân lao động tại các doanh nghiệp.

- Hướng dẫn các cấp công đoàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai mô hình “Công dân học tập”, các mô hình hay, cách làm tốt; các gương công nhân lao động vượt khó, nỗ lực học tập; hướng dẫn công nhận danh hiệu “Công dân học tập” cho công nhân lao động đạt tiêu chí theo quy định.

- Tham mưu tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật; pháp luật về lao động nữ, về trẻ em; phòng, chống quấy rối tình dục tại nơi làm việc; kỹ năng chăm sóc sức khỏe sinh sản, xây dựng gia đình hạnh phúc, kỹ năng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em...

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và UBND tỉnh theo quy định.

1.2. Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động

- Tham mưu Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn thực hiện thương lượng với người sử dụng lao động ưu tiên bố trí thời gian, kinh phí hỗ trợ, khuyến khích công nhân lao động học tập, nâng cao tay nghề, hiểu biết pháp luật, kỹ năng sống...; đưa nhiệm vụ nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho công nhân lao động vào thỏa ước lao động tập thể, các quy chế, quy định của đơn vị, doanh nghiệp.

- Thực hiện phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và những nội dung pháp luật khác có liên quan đến công nhân lao động; thực hiện tốt công tác tư vấn pháp luật, phổ biến các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, góp phần nâng cao tỷ lệ công nhân lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

1.3. Ban Tổ chức – Kiểm tra

Tham mưu Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn nâng cao hiệu quả công tác đào tạo cán bộ công đoàn; nghiên cứu tham mưu, đề xuất các giải pháp đào tạo công nhân lao động ưu tú tạo nguồn cán bộ công đoàn cơ sở; nghiên cứu xây dựng các chương trình, hoạt động phù hợp, góp phần thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh học tập suốt đời trong công nhân lao động học tập tại cơ sở.

- Phát động các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”, tổ chức, thực hiện các phong trào thi đua yêu nước gắn với thi đua đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp.

- Hướng dẫn các cấp công đoàn đưa nội dung học tập suốt đời cho công nhân lao động thành tiêu chí trong xét Bảng xếp hạng “Doanh nghiệp tiêu biểu

vì người lao động”, chương trình đánh giá, xếp hạng các doanh nghiệp tiêu biểu hằng năm.

1.4. Ban Tài chính

Căn cứ nội dung mục III KINH PHÍ THỰC HIỆN tại Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”; hằng năm lập dự toán gửi cơ quan tài chính cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Chương trình; hướng dẫn công đoàn các cấp về kinh phí triển khai thực hiện Chương trình.

2. Công đoàn cấp trên cơ sở

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình; hướng dẫn công đoàn cơ sở thực hiện các nội dung trong Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị, doanh nghiệp; tổ chức các hoạt động, hình thức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, đoàn viên, người lao động.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời cho công nhân lao động trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, hệ thống bảng tin, loa truyền thanh nội bộ trong doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp; hướng dẫn công đoàn cơ sở đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, kinh phí hỗ trợ công nhân lao động học tập.

- Tổ chức hưởng ứng thực hiện các phong trào thi đua yêu nước gắn với thi đua đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp; tuyên truyền, vận động công nhân lao động tự học tập; đăng ký và phấn đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”; theo dõi, đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập”.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn công đoàn cơ sở triển khai mô hình “Công dân học tập”; hướng dẫn công nhận danh hiệu “Công dân học tập” cho công nhân lao động đạt tiêu chí theo quy định.

- Phối hợp, đề xuất ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các ngành liên quan triển khai, thực hiện Chương trình của Thủ tướng Chính phủ.

3. Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh

- Căn cứ Hướng dẫn này, công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, doanh nghiệp.

- Chủ động đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, kinh phí hỗ trợ công nhân lao động học tập, đưa nội dung này vào thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp; phối hợp đào tạo nghề cho công nhân lao động mới được tuyển dụng, đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân lao động.

- Tổ chức hưởng ứng thực hiện các phong trào thi đua yêu nước gắn với thi đua đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp; tuyên truyền, vận động công nhân lao động tự học tập; đăng ký và phấn đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”; theo dõi, đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập”.

4. Chế độ thông tin báo cáo và sơ, tổng kết Chương trình

- Hằng năm, trước ngày 01/11, công đoàn cấp trên cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình về Liên đoàn Lao động tỉnh (*qua Ban Tuyên giáo - Nữ công*).

- Công đoàn các cấp trong tỉnh: Cuối năm 2025 tổ chức sơ kết và cuối năm 2030 tổ chức tổng kết đánh giá kết quả triển khai, thực hiện Chương trình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động triển khai học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Các cấp công đoàn trong tỉnh;
- Các ban, VP, NVHLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, Ban TG-NC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Cảnh

PHỤ LỤC

Tiêu chí và hướng dẫn thực hiện danh hiệu “Công dân học tập”
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-LĐLĐ, ngày tháng 4 năm 2023
của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh)

1. Bộ Tiêu chí gồm 03 năng lực cốt lõi và 10 chỉ số đánh giá

Năng lực cốt lõi	Chỉ số đánh giá	Điểm
I. Năng lực tự học, học tập suốt đời	1. Hằng ngày có dành thời gian để tự học theo một hoặc nhiều hình thức sau: đọc sách báo, tài liệu tuyên truyền do tổ chức công đoàn phát hành, cập nhật thông tin trên đài phát thanh, truyền hình hoặc tìm kiếm thông tin trên internet bằng điện thoại thông minh.	10
	2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo một hoặc nhiều chương trình huấn luyện, tập huấn, tuyên truyền do doanh nghiệp hoặc do công đoàn các cấp tổ chức (đào tạo nghề cho công nhân mới được tuyển dụng, nâng cao tay nghề, nghe tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, an toàn vệ sinh lao động, kỹ năng sống...) hoặc theo học tại các trung tâm dạy nghề, trung tâm ngoại ngữ - tin học...	10
	3. Sắp xếp công việc hợp lý để có thời gian tham gia các hoạt động của nhà văn hóa, câu lạc bộ, thư viện tại cộng đồng hoặc tham gia các cuộc vận động thi đua của doanh nghiệp hoặc do công đoàn các cấp tổ chức.	10
	4. Quan tâm khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện để người thân trong gia đình và bạn bè, đồng nghiệp học tập thường xuyên, cùng nhau chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao kiến thức, tay nghề.	10
II. Năng lực sử dụng công cụ học tập, làm việc, tùy theo vị trí công việc, công nhân lao động có thể	5. Sử dụng được một hoặc nhiều thiết bị phục vụ học tập suốt đời như: máy vi tính, điện thoại thông minh, các thiết bị điện tử để làm tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, kết nối với đồng nghiệp để chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn – nghiệp vụ, nâng cao kiến thức, tay nghề.	10
	6. Nắm và hiểu được những hướng dẫn cơ bản khi sử dụng thiết bị sản xuất.	10
	7. Biết tính toán để hợp lý hóa các thao tác trong sản xuất, kinh doanh; tổ chức nơi làm việc khoa học; cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động; nâng cao tay nghề và kỹ năng nghề nghiệp.	10

	8. Biết phân tích, định ra những phương án, giải pháp hợp lý trong xây dựng kế hoạch sản xuất, tổ chức và quản lý công việc, quản lý và bảo dưỡng công cụ, máy móc và các thiết bị, tiết kiệm nguyên vật liệu.	10
III. Năng lực xây dựng và thực hiện các mối quan hệ xã hội	9. Xây dựng được mối quan hệ gắn kết với đồng nghiệp, giúp đỡ khi đồng nghiệp gặp khó khăn, tích cực tham gia xây dựng tập thể lao động, xây dựng doanh nghiệp văn hóa; tuân thủ kỷ luật lao động; tuân thủ pháp luật.	10
	10. Xây dựng được mối quan hệ gắn kết với nhân dân nơi sinh sống; có trách nhiệm với gia đình; ứng xử đúng mực trong giao tiếp; có ý thức bảo vệ môi trường, thực hiện và vận động mọi người đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư và xây dựng đô thị văn minh.	10

2. Nguyên tắc đánh giá

- Đánh giá “Công dân học tập” bằng hình thức cho điểm; mỗi chỉ số đánh giá cho điểm từ 1 đến 10, tổng điểm tối đa của 10 chỉ số sẽ là 100 điểm.

- Công nhân lao động đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó không có chỉ số nào đạt điểm dưới 5; riêng đối với công nhân lao động làm việc tại các doanh nghiệp đóng trên địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn thì đạt từ 70 điểm trở lên được công nhận là “Công dân học tập”.

- Chỉ công nhận danh hiệu “Công dân học tập” với những công nhân lao động có đăng ký danh hiệu “Công dân học tập”.

- Công nhận danh hiệu “Công dân học tập” theo 2 giai đoạn: 2023 - 2025 và 2026 - 2030.

3. Thực hiện đánh giá và công nhân danh hiệu “Công dân học tập”

- Đăng ký danh hiệu “Công dân học tập”: Quý 1 năm đầu của giai đoạn, công đoàn cơ sở lập danh sách công nhân lao động đăng ký danh hiệu “Công dân học tập” theo **Mẫu 1**; đồng thời gửi Bản đăng ký theo **Mẫu 2** về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Hướng dẫn, theo dõi, đánh giá: Hằng năm, trên cơ sở Bộ tiêu chí, công đoàn cơ sở hướng dẫn, đôn đốc công nhân lao động thực hiện, cuối năm tự chấm điểm; đồng thời công đoàn cơ sở chấm điểm, tổng hợp danh sách theo **Mẫu 3**.

- Đề nghị công nhận danh hiệu “Công dân học tập”: Quý 4 năm cuối của giai đoạn, công đoàn cơ sở đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở ra Quyết định công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn 2023 - 2025 theo **Mẫu 4** (kèm theo Biểu chấm điểm **Mẫu 3**).

- Công nhận Danh hiệu “Công dân học tập”: Trên cơ sở đề nghị của công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở ra Quyết định công nhận danh hiệu “Công dân học tập” theo **Mẫu 5**.

Mẫu 1:
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ DANH HIỆU “CÔNG DÂN HỌC TẬP”
GIAI ĐOẠN

Tên doanh nghiệp:

Tên công đoàn cơ sở:.....

Địa chỉ doanh nghiệp:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Đăng ký danh hiệu “Công dân học tập”		
				Năm ...	Năm	Năm
1						
...						

....., ngày tháng năm ...

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 2:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ

Danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn

Kính gửi: Tên công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Tên doanh nghiệp:

Tên công đoàn cơ sở:

Địa chỉ doanh nghiệp:

Sau khi tuyên truyền, vận động công nhân lao động trong doanh nghiệp về tiêu chí, nguyên tắc đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” và Kế hoạch số/KH-LĐLĐ ngày /4/2023 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Bắc Giang triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, chúng tôi tự nguyện đăng ký phấn đấu học tập để trở thành “Công dân học tập”.

....., ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 3:

**BIỂU CHẤM ĐIỂM
DANH HIỆU “CÔNG DÂN HỌC TẬP” GIAI ĐOẠN....**

Tên doanh nghiệp:.....

Tên công đoàn cơ sở:

Địa chỉ doanh nghiệp:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Chấm điểm danh hiệu “Công dân học tập” Tổng điểm tối đa: 100 điểm					
				Năm ...		Năm ...		Năm ...	
				CNLD tự chấm	CĐCS chấm	CNLD tự chấm	CĐCS chấm	CNLD tự chấm	CĐCS chấm
1									
...									

....., ngày tháng năm

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 4:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN

Danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn

Kính gửi: (Tên công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

Tên doanh nghiệp:

Tên công đoàn cơ sở:

Địa chỉ doanh nghiệp:

Sau khi hướng dẫn, theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện, phần đầu đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” và Kế hoạch số/KH-LĐLĐ ngày /4/2023 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Bắc Giang triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, chúng tôi đề nghị xem xét, ra Quyết định công nhận danh hiệu “Công dân học tập” cho công nhân lao động.

....., ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 5

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH BẮC GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-.....

....., ngày..... tháng.... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn

BAN THƯỜNG VỤ.....

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số/KH-LĐLĐ ngày /4/2023 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Bắc Giang triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ đề nghị của ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn cho (ghi rõ số lượng) cá nhân là công nhân lao động của doanh nghiệp(có danh sách kèm theo).

Điều 2: Công nhân lao động đạt danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn được công đoàn cơ sở biểu dương bằng hình thức phù hợp với điều kiện của công đoàn cơ sở.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Chấp hành công đoàn cơ sở và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công đoàn cấp trên (báo cáo);
- Người sử dụng lao động (để biết);
- Hội Khuyến học đồng cấp (phối hợp);
- Lưu

TM. BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)